**LỊCH SỬ LỚP 7**

**BÀI 19: CUỘC KHỞI NGHĨA LAM SƠN (1418-1427)**

**I.THỜI KỲ Ở MIỀN TÂY THANH HÓA (1418-1423).**

**1.Lê Lợi dựng cờ khởi nghĩa:**

- Lê Lợi (1385-1433), xây dựng lực lượng và chọn Lam Sơn làm căn cứ khởi nghĩa.

- Nhiều người yêu nước từ khắp nơi về Lam Sơn, trong đó có Nguyễn Trãi.

- Đầu 1416 Lê Lợi cùng 18 người tổ chức hội thề ở Lũng Nhai.

- Ngày (7-2-1418), Lê Lợi tự xưng là Bình Định Vương.

**2. Những năm đầu hoạt động của nghĩa quân Lam Sơn**

- Quân Minh nhiều lần bao vây Lam sơn. -> Nghĩa quân phải ba lần rút lên núi Chí Linh.

- Năm 1418, quân Minh bao vây căn cứ Chí Linh, Lê Lai hi sinh.

- Năm 1421: 10 vạn quân Minh tấn công Lam Sơn.

- Năm 1423: Lê Lợi tạm hòa vói quân Minh.

- Năm 1424: quân Minh tấn công trở lại.

**II.Giải phóng Nghệ An, Tân Bình, Thuận Hóa và tiến quân ra Bắc (1424 - 1426 ).**

**1/ Giải phóng Nghệ An (1424).**

- Nguyễn Chích đưa ra kế hoạch vào Nghệ An.

- Ngày 12-10-1424 ta hạ đồn Đa Căng, và thành Trà Lân.

- Sau đó tập kích ở Khả Lưu, giải phóng Nghệ An, Diễn Châu, Thanh Hóa.

**2/ Giải phóng Tân Bình, Thuận Hóa(1425).**

Tháng 8/1425 Trần Nguyên Hãn, Lê Ngân giải phóng Tân Bình, Thuận Hóa.

-> Quân Minh bị cô lập và bao vây.

**3/ Tiến quân ra Bắc, mở rộng phạm vi hoạt động (1426).**

- Tháng 9/1426 Lê Lợi chia làm 3 đạo quân tiến ra Bắc:

+ Đạo thứ nhất: giải phóng Tây Bắc.

+ Đạo thứ hai: giải phóng vùng hạ lưu sông Nhị.

+ Đạo thứ ba: tiến thẳng về Đông Quan.

**Kết quả:** quân Minh rút vào thành Đông Quan cố thủ, cuộc khởi nghĩa chuyển sang giai đoạn phản công.

**III.CUỘC KHỞI NGHĨA LAM SƠN TOÀN THẮNG (CUỐI 1426 - CUỐI 1427)**

**1. Trận Tốt Động – Chúc Động**

a. Phía giặc:

- Tháng 10/ 1426 Vương Thông đem 5 vạn quân vào Đông Quan.

- Tháng 11/ 1426 Vương Thông đánh Cao Bộ.

b. Phía ta:

- Ta mai phục tại Tốt Động, Chúc Động.

1. **Kết quả:**

* 5 vạn tên địch bị giết, 1 vạn tên bị bắt sống.
* Vây hãm thành Đông Quan và giải phóng nhiều châu huyện.

**3.Trận Chi Lăng – Xương Giang:**

- Tháng 10/1427: Liễu Thăng và Mộc Thạnh chỉ huy 10 vạn quân tiến vào nước ta.

- Ta quyết định tiêu diệt viện binh.

* **Diễn biến**:

- Ngày 8/10/1427 Liễu Thăng bị ta giết ở ải Chi Lăng.

- Giặc tiến xuống Xương Giang bị ta phục kích ở Cần Trạm, Phố Cát bị tiêu diệt 3 vạn tên.

- Mộc Thạnh vội rút quân về nước.

* **Kết quả:**

- 10/12/1427 Vương Thông xin hòa, chấp nhận mở hội thề Đông Quan.

-> ngày 3/1/1428: quân Minh rút về nước. Cuộc khởi nghĩa kết thúc thắng lợi.

**3. Nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử:**

*a. Nguyên nhân:*

- Lòng yêu nước, ý chí quyết tâm giành độc lập của dân ta.

- Sự đoàn kết chiến đấu của toàn dân.

- Đường lối, chiến lược, chiến thuật đúng đắn, sáng tạo của bộ chỉ huy là Lê Lợi, Nguyễn Trãi.

*b. Ý nghĩa:*

- Kết thúc 20 năm đô hộ tàn bạo của phong kiến nhà Minh.

- Mở ra một thời kỳ mới cho đất nước.

- - - - - - - - - - - - - - - - - - - - - - - - - - - - - - - - -

**BÀI 20. NƯỚC ĐẠI VIỆT THỜI LÊ SƠ (1428 – 1527 )**

**I/ TÌNH HÌNH CHÍNH TRỊ, QUÂN SỰ, PHÁP LUẬT.**

**1/ Tổ chức bộ máy Nhà nước thời Lê Sơ.**

**a.Trung ương:**

- Tổ chức bộ máy chính quyền: đứng đầu triều đình là vua.

- Giúp việc cho vua có các quan đại thần. ở triều đình có 6 bộ: Lại, Hộ, Lễ, Binh, Hình, Công.

- Ngoài ra còn có một số cơ quan chuyên môn như Hàn lâm viện, Quốc sử viện, Ngự sử đài.

**b**. **Địa phương:**

- Chia thành 13 đạo. Đứng đầu mỗi đạo là 3 ti ( đô ti, thừa ti, hiến ti). Dưới đạo có phủ, dưới phủ là châu, huyện và dưới châu , huyện là xã.

**2/ Tổ chức quân đội:**

- Quân đội được tổ chức theo chế độ ngụ binh ư nông.

- Quân đội gồm 02 bộ phận: cấm quân và quân địa phương; bao gồm bộ binh, thủy binh, tượng binh và kỵ binh.

- Vũ khí có đao, kiếm, cung tên, hỏa đồng, hỏa pháo.

**3/ Luật pháp:**

- Vua Lê Thành Tông cho biên soạn và ban hành bộ luật Hồng Đức.

- Nội dung:

+ bảo vệ quyền lợi của vua, hòang tộc; bảo vệ chủ quyền quốc gia, bảo vệ phụ nữ.

+ Phục hồi kinh tế, giữ gìn truyền thống dân tộc.

**II/ TÌNH HÌNH KINH TẾ, XÃ HỘI**

**1. Kinh tế:**

a. Nông nghiệp:

- Cho quân và dân phiêu tán về quê sản xuất.

- Đặt ra một số chưc quan chuyên lo sản xuất nông nghiệp: Hà đê sứ, Khuyến nông sứ, Đồn điền sứ.

- Thực hiện phép quân điền và cấm giết trâu bò .

-> Sản xuất nông nghiệp nhanh chóng phục hồi và phát triển.

b. Thủ công nghiệp, thương nghiệp:

\* Thủ công nghiệp:

- Nghề thủ công truyền thống phát triển.

- Nghề khai mỏ được đẩy mạnh.

\* Thương nghiệp:

+ Khuyến khích lập chợ mới .

+ Việc buôn bán với nước ngoài được phát triển: Vân Đồn, Vạn Ninh và Hội Thống.

**2. Xã hội:**

- Có nhiều tầng lớp: nông dân, thương nhân, thợ thủ công và nô tì.

**III/ TÌNH HÌNH VĂN HÓA GIÁO DỤC**

**1/ Tình hình giáo dục và khoa cử.**

- Dựng lại Quốc Tử Giám ở Thăng Long.

- Mở trường, mọi người đều được đi học và đi thi.

- Nội dung học và thi là đạo Nho.

- Nho giáo chiếm vị trí độc tôn. Phật giáo, Đạo giáo bị hạn chế.

- Thi cử chặt chẽ qua 3 kì: thi hương, thi hội và thi đình.

**2/ Văn học, khoa học, nghệ thuật.**

**a/ Văn học.**

- Văn học chữ Hán chiếm ưu thế, chữ Nôm có vị trí quan trọng.

- Nội dung: yêu nước sâu sắc, thể hiện niềm tự hào dân tộc.

**b/ Khoa học.**

- Sử học: có tác phẩm Đại việt sử ký, Đại việt sử ký toàn thư…

- Địa lý : có tác phẩm Hồng Đức bản đồ, Dư địa chí..

- Y học: có tác phẩm bản thảo thực vật toát yếu.

- Toán học: có tác phẩm Đại thành toán pháp và lập thành toán pháp…

**c/ Nghệ thuật.**

- Nghệ thuật ca múa nhạc, sân khấu chèo, tuồng…đều phát triển.

- Nghệ thuật điêu khắc với phong cách đồ sộ, kỹ thuật điêu luyện.

**IV/ MỘT SỐ DANH NHÂN VĂN HÓA DÂN TỘC.**

**1/ Nguyễn Trãi (1380-1442)**

- Là nhà chính trị, quân sự tài ba, anh hùng dân tộc và danh nhân văn hóa thế giới.

- Có nhiều tác phẩm giá trị: Bình Ngô Sách, Quân trung từ mệnh tập, Bình ngô đại cáo, Quốc âm thi tập…

- Tư tưởng của ông của ông tiêu biểu cho tư tưởng của thời đại. Cả cuộc đời ông luôn nêu cao lòng nhân nghĩa, yêu nước thương dân.

**2/ Lê Thánh Tông. (1442-1497).**

- Là một vị vua anh minh, một tài nâng kiệt xuất trên nhiều lĩnh vực kinh tế, chính trị, quân sự và văn thơ .

- Có nhiều tác phẩm giá trị: Hồng Đức quốc âm thi tập .

- Thơ văn của ông chứa đựng tinh thần yêu nước và tinh thần dân tộc sâu sắc.

**3/ Ngô Sĩ Liên. (TKXV).**

Là nhà sử học nổi tiếng ở thế kỷ XV, là một trong những tác giả của Đại Việt sử ký toàn thư.

**4/ Lương Thế Vinh.(1442-?)**

Là nhà toán học nổi tiếng.

Để lại nhiều tác phẩm giá trị: Đại thành toán pháp, Thiền môn giáo khoa.

- - - - - - - - - - - - - - - - - - - - - - - - - - - - - - - - -

**BÀI 21: ÔN TẬP CHƯƠNG IV**

***Câu 1:***

***Bộ máy NN thời Lê Thánh Tông chặt chẽ hoàn chỉnh hơn thời Lý Trần ở những điểm sau:***

- TW: Một số cơ quan cùng chức cao cấp nhất và trung gian được bãi bỏ, tăng cường tính tập quyền.

- Các đơn vị hành chính: Hệ thống thanh tra, giám sát tăng cường hoạt động từ TW đến xã, tổ chức chặt chẽ hơn đặc biệt là cấp thừa tuyên và xã.

- Cách đào tạo quan lại và tuyển chọn: Lấy phương thức học tập và thi cử là chủ yếu.

***Câu 2: Điểm khác nhau giữa nhà nước thời Lê sơ và nhà nước thời Lý Trần:***

- Nhà nước Lý, Trần là nhà nước quân chủ quý tộc.

- Nhà nước Lê sơ: Là nhà nước quân chủ quan liêu chuyên chế.

***Câu 3: Điểm giống và khác nhau giữa pháp luật thời Lê sơ và pháp luật thời Lý Trần:***

\* Giống: Cùng bảo vệ quyền lợi của vua, triều đình, giai cấp thống trị, khuyến khích sản xuất phát triển, bảo vệ quyền tư hữu tài sản.

\* Khác: Pháp luật thời Lê sơ thông qua bộ luật Hồng Đức đầy đủ hơn, hoàn chỉnh hơn và có một số điều bảo vệ quyền lợi cho nhân dân và phụ nữ.

***Câu 4: Tình hình kinh tế thời Lê sơ và thời Lý Trần có điểm giống và khác nhau:***

\* Giống: Đều phát triển và có nhiều thành tựu.

\* Khác: thời Lê sơ kinh tế phát triển mạnh mẽ hơn.

***Câu 5: Xã hội thời Lê sơ và thời Lý Trần có điểm giống và khác nhau:***

\* Giống: Đều có giai cấp thống trị và bị trị với các tầng lơp: Quý tộc, địa chủ tư hữu…

\* Khác:

- Lý, Trần: Quý tộc và vương hầu đông đảo nắm mọi quyền lực, nông nô và nô tì chiếm số đông trong xã hội.

- Lê sơ: Nô tì giảm và giải phóng ở thời Lê sơ, tầng lớp tư hữu địa chủ rất phát triển.

***Câu 6: Các thành tựu trong lĩnh vực văn hóa, giáo dục, khoa học, nghệ thuật Lê sơ và thời Lý Trần có khác nhau là:***  .

- Nho giáo chiếm vị trí độc tôn, chi phối mọi hoạt động trên các lĩnh vực tư tưởng và văn hóa.

- Văn học , giáo dục , khoa học đạt nhiều thành tựu rực rỡ hơn.

- - - - - - - - - - - - - - - - - - - - - - - - - - - - - - - - -